

Số: 82/2017/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 31 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
E

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 338/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017 giữa những người yêu cầu:

1. Ông **Phan Văn H** - sinh năm 1990

2. Bà **Lê Thị P** - sinh năm 1993

Cùng trú tại: Tổ 144, phường H, quận L, TP Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phan Văn H – sinh năm 1990 và bà Lê Thị P – sinh năm 1993; cùng trú tại: Tổ 144, phường H, quận L, TP Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Phan Văn H và bà Lê Thị P thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 123/2016 ngày 03.10.2016 của UBND phường H, quận L, TP Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

- *Về quan hệ con chung:*

Ông Phan Văn H và bà Lê Thị P cùng xác nhận có 01 con chung là Phan Huy T – sinh ngày 11.3.2017. Hai bên đương sự thống nhất thoả thuận như sau:

Bà Lê Thị P trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung Phan Huy T – sinh ngày 11.3.2017. Ông Phan Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng)/01 tháng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 11.2017 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- *Về tài sản chung*: Ông Phan Văn H và bà Lê Thị P tự thỏa thuận phân chia.

- *Nợ chung*: Ông Phan Văn H và bà Lê Thị P khai nhận không có.

- *Về lệ phí*: Lệ phí phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng y) ông Phan Văn H và bà Lê Thị P phải nộp và được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000526 ngày 03.10.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận L, TP Đà Nẵng. Ông Phan Văn H và bà Lê Thị P đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận L;
- Chi cục THADS quận L;
- UBND phường H;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Phạm Thanh Thủy